TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LỤC** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ	*Bình Lục, ngày 27 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc xác định cha cho con

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 03/2021/TLST-VDS ngày 03/8/2021về việc*"Yêu cầu xác định cha cho con"*, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01/9/2021, Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số nhà 23/76, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định.

+ Anh Tống Công Th, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm 7, thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam.

(Phiên họp có mặt chị Ng, anh Th; vắng mặt anh H).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 22/7/2021 và bản tự khai ngày 04/8/2021, chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Năm 2005 chị có đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Quang H và có 01 con chung là cháu Nguyễn Tú U, sinh năm 2006. Tuy nhiên sau một thời gian chung sống do hai vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn nên chị và anh H đã quyết định sống ly thân từ năm 2010, chị về thị trấn B ở còn anh H vẫn sống ở Nam Định. Đến

năm 2016 chị có tình cảm với anh Tống Công Th, chị và anh Th đã có một bé trai sinh ngày 22/11/2018 (theo Giấy chứng sinh số 14, quyển số 22 của Bệnh viện Đa khoa S - Nam Định) dự định đặt tên cháu là Tống Đức M. Đến ngày 18/12/2020 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 641/2020/QĐST - HNGĐ công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị và anh H đồng thời giao cháu U cho anh H nuôi dưỡng. Đến ngày 17/3/2021 chị với anh Tống Công Th đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Đến ngày 27/3/2021 anh Th và cháu M đã đi xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần công nghệ G ứng dụng Việt Nam; địa chỉ: Tầng 5, số 6, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; kết quả anh Tống Công Th và cháu Tống Đức M có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con. Nay, để đảm bảo quyền lợi chính đáng và để làm khai sinh cho cháu M, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Lục công nhận anh Tống Công Th là cha của cháu Tống Đức M.

Theo bản tự khai ngày 03/8/2021, anh Tống Công Th trình bày:

Năm 2016 anh có tình cảm với chị Nguyễn Thị Ng. Sau một thời gian thì cả hai đã có một con trai dự định đặt tên cháu là Tống Đức M, sinh ngày 22/11/2018 (theo Giấy chứng sinh số 14, quyển số 22 của Bệnh viện Đa khoa S - Nam Định). Ngày 17/3/2021 anh và chị Nguyễn Thị Ng đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Đến ngày 27/3/2021 anh và cháu M đã đi xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần công nghệ G ứng dụng Việt Nam, kết qủa anh và cháu Tống Đức M có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con. Nay để đảm bảo quyền lợi chính đáng và để làm khai sinh cho cháu M, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục công nhận anh là cha đẻ của cháu Tống Đức M.

Tại các biên bản lấy lời khai ngày 12/8/2021 và ngày 15/9/2021, anh Nguyễn Quang H trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Ng đã sống ly thân từ năm 2018 và đã ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định ngày 18/12/2020. Anh xác định anh và chị Ng có 01 con chung là cháu Nguyễn Tú U, sinh ngày 13/5/2006, còn chị Ng có con riêng hay không thì anh không biết. Việc chị Ng xác định cháu Tống Đức M là con riêng của chị Ng thì anh không có ý kiến gì. Tuy nhiên, chị Ng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục giải quyết việc dân sự xác nhận anh Tống Công Th là cha của cháu Tống Đức M anh không nhất trí.

Tại phiên họp, chị Ng, anh H vẫn giữ nguyên ý kiến đã nêu trên.

Kết quả xét nghiệm ADN ngày 27/3/2021 của Công ty cổ phần công nghệ G ứng dụng Việt Nam: "I. Mẫu xét nghiệm: Tống Công Th; sinh năm: 05/8/1982; số CCCD: 035082002956; ngày cấp: 14/11/2017; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư (Loại mẫu: Niêm mạc miệng). Bé trai; năm sinh: 22/11/2018; Số giấy chứng sinh: 14; Quyển số: 22; Ngày cấp: 27/11/2018; Nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa S - Nam Đinh (Loại mẫu: Niêm mạc miệng)…III. Kết luận: Tống Công Th CÓ quan hệ huyết thống Cha - Con với Bé trai với xác suất 99.9999%".

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: Không vi phạm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự của chị Ng, anh Th: Không vi phạm; anh H chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: đề nghị áp dụng khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ng, xác định anh Tống Công Th là cha đẻ của bé trai do chị Nguyễn Thị Ng sinh ngày 22/11/2018 tại Bệnh viện Đa khoa S - Nam Định, dự định đặt tên là Tống Đức M (theo Giấy chứng sinh số 14, quyển số 22 Bệnh viện Đa khoa S - Nam Định). Lệ phí việc dân sự sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Ng được miễn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ng, hiện đang cư trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam. Do đó Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thụ lý, giải quyết yêu cầu là đúng thẩm quyền về lãnh thổ và loại việc theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh H vẫn vắng mặt tại phiên họp lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung:

Ngày 18/12/2020, chị Nguyễn Thị Ng ly hôn anh Nguyễn Quang H theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 641/2020/QĐST - HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Theo quyết định này chị Ng và anh H có con chung là cháu Nguyễn Tú U, sinh ngày 13/5/2006. Ngày 22/11/2018, chị Ng sinh cháu Tống Đức M theo Giấy chứng sinh số 14, quyển số 22 Bệnh viện Đa khoa S - Nam Định.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình: "Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng…". Do vậy cháu Tống Đức M được xác định là con chung của chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Quang H. Tuy nhiên, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên; chị Ng, anh H xác

định anh, chị có một con chung là cháu Nguyễn Tú U, sinh ngày 13/5/2006; chị Ng, anh Th xác định, anh, chị có tình cảm với nhau và có một bé trai là Tống Đức M đồng thời căn cứ kết quả xét nghiệm ADN ngày 27/3/2021 của Công ty cổ phần công nghệ G ứng dụng Việt Nam thì việc chị Ng yêu cầu Tòa án xác định anh Tống Công Th là cha của cháu Tống Đức M là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Do chị Nguyễn Thị Ng xin xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn theo quy định của pháp luật.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ng về việc "Xác định cha cho con". Tuyên bố anh Tống Công Th là cha đẻ của bé trai do chị Nguyễn Thị Ng sinh ngày 22/11/2018 tại Bệnh viện Đa khoa S - Nam Định, dự định đặt tên là Tống Đức M (theo Giấy chứng sinh số 14, quyển số 22 Bệnh viện Đa khoa S - Nam Định).

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ng không phải chịu.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Nguyễn Quang H vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn B, huyện B;
- UBND xã A, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng